

BÁO CÁO

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý III và 9 tháng đầu năm 2019

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 của Hội đồng nhân dân huyện Tiểu Cần về việc phê chuẩn dự toán ngân sách, phân bổ nhiệm vụ thu – chi ngân sách năm 2018;

Thực hiện Quyết định số 3467/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019;

Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý III và 9 tháng đầu năm 2019, cụ thể như sau:

I/. Thu ngân sách:

* **Tổng thu NSNN quý III năm 2019: 91.346 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 456.073 triệu đồng đạt 106,42%, tăng 22,66% so cùng kỳ năm trước, trong đó:**

1/. Thu nội địa quý III: 12.027 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019 40.377 triệu đồng đạt 92,82% so với dự toán năm 2019, tăng 25,29% so cùng kỳ năm trước, cụ thể:

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: thực hiện 2.473 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 9.418 triệu đồng đạt 60,76% so với dự toán năm 2019 giảm 5,09% so cùng kỳ năm trước;

- Thuế thu nhập cá nhân: thực hiện 2.266 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 6.722 triệu đồng đạt 80,02% so với dự toán năm 2019 tăng 13,13% so cùng kỳ năm trước;

- Lệ phí trước bạ: thực hiện 2.252 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 7.291 triệu đồng đạt 90,01% so với dự toán năm 2019, tăng 21,8% so cùng kỳ năm trước;

- Phí, lệ phí: thực hiện 445 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 2.140 triệu đồng đạt 82,63% so với dự toán năm 2019 tăng 10,94% so cùng kỳ năm trước.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: thực hiện 130 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 163 triệu đồng đạt 40,75% so với dự toán năm 2019, giảm 41,99% so cùng kỳ năm trước;

- Thu tiền sử dụng đất: thực hiện 3.483 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 8.658 triệu đồng đạt 247,37% so với dự toán năm 2019, tăng 189,18% so cùng kỳ.

- Thu khác ngân sách: thực hiện 978 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 5.985 triệu đồng đạt 119,7% so với dự toán năm 2019 tăng 26,35% so cùng kỳ năm trước;

2/. Thu viện trợ: thực hiện 277 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 1.119 triệu đồng.

3/. Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang: lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 84.936 triệu đồng.

4/. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 79.042 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 325.812 triệu đồng đạt 84,62% so dự toán năm 2019, tăng 6,82% so cùng kỳ năm trước.

5/. Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: lũy kế 9 tháng đầu năm 2019 3.829 triệu đồng.

* **Thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp:** 91.346 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 456.073 triệu đồng đạt 84,62% so với dự toán năm 2019, tăng 6,82% so với cùng kỳ

II. Chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách huyện quý III năm 2019: 186.797 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 358.973 triệu đồng đạt 84,28% so với dự toán năm 2019, tăng 17,03% so cùng kỳ năm trước trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển: thực hiện 51.659 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019 là 69.936 triệu đồng đạt 233,84% so với dự toán năm 2019, tăng 134,04% so cùng kỳ năm trước.

2. Chi thường xuyên: thực hiện 105.239 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019: 227.578 triệu đồng đạt 68,3% so với dự toán năm 2019, giảm 5,14% so cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: thực hiện 43.781 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019 là 119.753 triệu đồng đạt 65,44% so với dự toán năm 2018, giảm 1,05% so cùng kỳ năm trước;

- Chi sự nghiệp văn hóa và thông tin: lũy kế 9 tháng đầu năm 2019 là 931 triệu đồng đạt 44,75% so với dự toán năm 2019, giảm 18,9% so cùng kỳ năm trước;

- Chi sự nghiệp truyền thanh: lũy kế 9 tháng đầu năm 2019 là 695 triệu đồng đạt 63,39% so với dự toán năm 2019, giảm 21,47% so cùng kỳ năm trước;

- Chi sự nghiệp môi trường: thực hiện 296 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019 là 547 triệu đồng đạt 50,52% so với dự toán năm 2019, tăng 25,46% so cùng kỳ năm trước;

- Chi hoạt động kinh tế: thực hiện 4.273 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019 là 13.220 triệu đồng đạt 57,42% so với dự toán năm 2019, giảm 6,43% so cùng kỳ năm trước;

- Chi hoạt động quản lý hành chính, đảng, đoàn thể: thực hiện 56.275 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019 là 79.055 triệu đồng đạt 80,21% so với dự toán năm 2019, tăng 5,61% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội: thực hiện 776 triệu đồng, lũy kế 9 tháng đầu năm 2019 là 11.807 triệu đồng đạt 90% so với dự toán năm 2019, giảm 28,81% so cùng kỳ năm trước.

III/. Đánh giá chung:

* Về thu ngân sách: thu ngân sách trong cân đối đạt 101,46% so dự toán HĐND huyện giao, tăng 60,05% so cùng kỳ.

* Về chi ngân sách: nhìn chung tổng chi ngân sách huyện không vượt so chỉ tiêu giao, đảm bảo chi trong dự toán ngân sách và có tiết kiệm, chi thường xuyên đảm bảo theo tiến độ công việc.

Trên đây là báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý III và 9 tháng đầu năm 2019 (*chi tiết theo Biểu số 93,94,95/CK-NSNN kèm theo*)./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Lưu: VT.



Trần Thị Dẹp



THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ III VÀ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

(Kèm theo Báo cáo số 195 /BC-PTCKH ngày 10/10/2019 của phòng Tài chính -KH)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III năm 2019	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2019	So sánh ước thực hiện với (%)	
					Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1			3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	425.949	186.797	358.973	84,28	117,03
A	CHI CÂN ĐOÎ NGÂN SÁCH HUYỆN	380.214	158.481	323.968	85,21	115,79
I	Chi đầu tư phát triển	38.460	51.659	89.936	233,84	234,04
1	Chi đầu tư phát triển	38.460	3.793	22.611	58,79	58,84
2	Chi đầu tư phát triển khác		47.866	67.325		
II	Chi thường xuyên	333.191	105.239	227.578	68,30	94,86
	Trong đó:					
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	182.996	43.781	119.753	65,44	98,95
2	Chi khoa học và công nghệ	137			0,00	
3	Chi văn hóa thông tin	2.081		931	44,75	81,10
4	Chi phát thanh, truyền hình	1.096	12	695	63,39	78,53
5	Chi thể dục thể thao					
6	Chi bảo vệ môi trường	1.083	296	547	50,52	125,46
7	Chi hoạt động kinh tế	23.025	4.273	13.220	57,42	93,57
8	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	98.562	56.275	79.055	80,21	105,61
9	Chi bảo đảm xã hội	13.119	776	11.807	90,00	71,19
III	Dự phòng ngân sách	8.563	1.583	2.639	30,82	
IV	Chi nộp trả ngân sách cấp trên			3.815		261,84
B	CHI TỪ NGUỒN BỒ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	45.735	24.668	30.895	67,55	229,28
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	16.845	6.639	7.003	41,57	51,97
2	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	28.890	17.048	22.911	79,30	
3	Chi các nhiệm vụ phát sinh trong năm		981	981		
C	CHI TỪ NGUỒN TÌNH TẠM ỨNG NGÂN SÁCH HUYỆN		1.090	1.090		
E	CHI TỪ NGUỒN CHUYÊN NGUỒN NĂM 2018 SANG NĂM 2019		2.231	2.231		
F	CHI TỪ NGUỒN KẾT DỰ NGÂN SÁCH 2018		327	789		

* Ghi chú: Số chi đã loại trừ chi bổ sung cho ngân sách cấp xã 57.551 triệu đồng



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ III VÀ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

(Kèm theo Báo cáo số 195 /BC-PTCKH ngày 10/10/2019 của phòng Tài chính -KH)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III năm 2019	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2019	So sánh ước thực hiện với (%)	
					Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1			3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	425.949	91.346	456.073	107,07	122,66
I	Thu cân đối NSNN	40.900	12.304	41.496	101,46	160,05
1	Thu nội địa	40.900	12.027	40.377	98,72	158,66
2	Thu viện trợ		277	1.119		233,61
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		-	84.936		207,68
III	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	385.049	79.042	325.812	84,62	106,82
V	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên		-	3.829		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	425.949	186.797	358.973	84,28	122,15
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	380.214	158.481	323.968	85,21	115,54
1	Chi đầu tư phát triển	38.460	51.659	89.936	233,84	234,04
2	Chi thường xuyên	333.191	105.239	227.578	68,30	94,86
3	Dự phòng ngân sách	8.563	1.583	2.639	30,82	
4	Chi nộp trả ngân sách cấp trên			3.815		
5	Chi bổ sung cho ngân sách xã, thị trấn			0		
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	45.735	25.758	31.985	69,94	237,37
III	Chi từ nguồn chuyển nguồn năm 2018 sang năm 2019		2.231	2.231		
IV	Chi từ nguồn kết dư ngân sách huyện năm 2018		327	789		

UBND HUYỆN TIỀU CÀN
PHÒNG TÀI CHÍNH - KH



THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ III VÀ 9 THÁNG NĂM 2019

(Kém theo Báo cáo số 195/BC-PTCKH ngày 10/10/2019 của phòng Tài chính -KH)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III năm 2019	Ước thực hiện 9 tháng năm 2019	So sánh ước thực hiện với (%)	
					Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1			3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	428.549	91.346	456.073	106,42	120,46
I	Thu nội địa	43.500	12.027	40.377	92,82	125,29
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước					
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài					
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	15.500	2.473	9.418	60,76	94,91
4	Thuế thu nhập cá nhân	8.400	2.266	6.722	80,02	113,13
5	Thuế bảo vệ môi trường					
6	Lệ phí trước bạ	8.100	2.252	7.291	90,01	121,80
7	Thu phí, lệ phí	2.590	445	2.140	82,63	110,94
8	Các khoản thu về nhà, đất	3.900	3.613	8.821	226,18	269,34
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp					
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	400	130	163	40,75	58,01
-	Thu tiền sử dụng đất					
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước					
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước					
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết					
10	Thu khác ngân sách	5.000	978	5.985	119,70	126,35
11	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi, công sản khác	10	-		0,00	
II	Thu viện trợ		277	1.119		233,61
III	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang			84.936		207,68
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	385.049	79.042	325.812	84,62	106,82
V	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên			3.829		1,03
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	425.949	33.795	398.522	93,56	107,18
1	Từ các khoản thu phân chia	17.770	5.300	19.012	106,99	111,66
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	23.130	6.727	21.365	92,37	253,71
3	Thu viện trợ		277	1.119		233,61
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		-	84.936		207,68
5	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	385.049	21.491	268.261	69,67	87,95
6	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên			3.829		

* Ghi chú: Số thu đã loại trừ thu bổ sung của ngân sách cấp xã 57.551 triệu đồng